

Số: /QĐ-UBND

Việt Khê, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
Xã Việt Khê 6 tháng cuối năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VIỆT KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Việt Khê 6 tháng cuối năm 2025”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng các phòng, ban, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ; Văn phòng thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Chỉ đạo CCHC xã;
- Các phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Cảnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ VIỆT KHÊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Việt Khê 6 tháng cuối năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Việt Khê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương liên quan, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các phòng, ban, ngành, đơn vị; tăng cường trách nhiệm

của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Trong năm 2025, phấn đấu xã tiếp tục là một trong các địa phương đạt thứ hạng cao về Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS).

Hoàn thành 100 % nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được Ủy ban nhân dân thành phố giao; phấn đấu thu hút đầu tư vào xã năm 2025 tăng so với năm 2024.

Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã. Các phòng ban chuyên môn phải tự kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình.

100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do thành phố ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cơ quan hành chính cấp xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Cải cách thể chế

Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến nhân dân và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tiếp tục tăng cường việc tiếp

nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ nhân dân.

Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hoá các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hoá, đơn giản hoá quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và thành phố Hải Phòng.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các xã theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và thành phố Hải Phòng.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra; Ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định của Trung ương và thành phố Hải Phòng.

5. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong các cơ quan nhà nước; kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định việc sử dụng biên chế của các đơn vị.

Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

Nâng cao chất lượng thực hiện việc tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức; xét, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Bộ ngành liên quan.

Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã.

Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hoá các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng chính quyền thông minh.

Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hoá các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

Tiếp tục khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành. Ứng dụng cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai trên địa bàn xã.

Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, tiến tới áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương.

Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, thực hiện đa dạng hoá các kênh thông tin đa phương tiện trên Cổng thông tin điện tử của xã một cách toàn diện, trong đó cần đặc biệt chú trọng xây dựng các chuyên mục và giao diện để doanh nghiệp trên địa bàn xã dễ dàng tiếp cận thông tin; tạo liên kết giữa cổng thông tin điện tử với trang Fanpage, Zalo Cổng thông tin điện tử xã.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã. Ủy ban nhân dân xã phân bổ cụ thể sau khi dự trù kinh phí chi tiết các nhiệm vụ được Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - xã hội thẩm định theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

8. Trách nhiệm chung

Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các phòng, ban, ngành tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các phòng ban chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện thí điểm những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

Trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (Báo cáo quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 10/12) về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Bộ Nội vụ.

Các phòng chuyên môn được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Danh mục nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này xây dựng dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và gửi Ủy ban nhân dân xã trước ngày 25/01/2025 để

thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân bổ (chỉ đối với các nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2025 của địa phương).

9. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a, Phòng Văn hoá - Xã hội:

Tham mưu Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của địa phương (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại phòng ban; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Nội vụ theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao xếp hạng Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của xã, Chỉ số chuyển đổi số.

Thẩm định về nội dung dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2025 của địa phương.

b, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Chỉ đạo ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung; cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách thể chế.

Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao các phòng chuyên môn và các cơ quan đơn vị liên quan.

c, Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 của xã.

Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các phòng ban và thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091-2020 tại chính quyền địa phương của xã.

d, Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã; tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

e, Đài phát thanh, Cổng thông tin điện tử xã:

Đổi mới nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

g, Các thành viên ban Chỉ đạo triển khai các nội dung liên quan do đơn vị mình phụ trách.

h, Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông, người dân, tổ chức và doanh nghiệp xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã 6 tháng cuối năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các phòng chuyên môn, cơ quan có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp chung xem xét, quyết định./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Việt Khê)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trong tháng 7/2025	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trước ngày 20 của tháng cuối quý	Báo cáo của UBND xã
3	Đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
4	Thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế	Theo thời gian đánh giá hàng năm của Bộ Y tế	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
5	Thực hiện đo lường sự hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
6	Kiểm tra cải cách hành chính				
	- Tối thiểu 20% phòng, ban, ngành, đơn vị	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo
	- Tối thiểu 30% các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc phòng, ban, ngành	Các phòng, ban, ngành	Cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc phòng, ban, ngành	Quý III,IV/2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo
7	Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo của Phòng Kinh tế
8	Triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả tuyên truyền cải cách hành chính

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
9	Tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức xã Việt Khê năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Kế hoạch/Báo cáo kết quả Hội thi
II. Cải cách thể chế					
10	Tiếp tục triển khai Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn xã năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
11	Tiếp tục triển khai Kế hoạch rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
12	Tiếp tục triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trước ngày 10/12/2025	Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật
13	Tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III năm 2025	Hội nghị, tọa đàm, các lớp tập huấn, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
14	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, Thông báo kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra
15	Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
16	Thu thập, tiếp nhận; xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề, đột xuất, định kỳ
III. Cải cách thủ tục hành chính					
17	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND xã	Cả năm 2025	Văn bản đề nghị thẩm định.
	Thẩm định kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC	Văn phòng HĐND và UBND xã		Thường xuyên	Văn bản thẩm định

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC; Thông qua phương án đơn giản hóa TTHC	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III-IV/2025	Báo cáo kết quả
18	Cập nhật, công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND xã		Thường xuyên	TTHC công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử UBND cấp xã
19	Thực hiện, hồ sơ số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan		Hồ sơ, Kết quả giải quyết TTHC được số hóa
20	Tích hợp, đồng bộ thông tin, dữ liệu liên quan yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã theo phạm vi quản lý giải quyết TTHC	Trung tâm hành chính công		Kết hợp báo cáo công tác KSTTHC quý, năm	Các TTHC đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
21	Rà soát xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC	Các phòng, ban, ngành, trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên	Quyết định
22	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND và UBND xã; Các phòng, ban, ngành	Trung tâm hành chính công	Thường xuyên	- Mẫu đơn, mẫu tờ khai được điện tử hóa
23	Rà soát các TTHC có đủ điều kiện trực tuyến toàn trình	Văn phòng HĐND và UBND xã;	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Các TTHC đủ điều kiện
24	Tổng hợp kết quả đánh giá theo Bộ chỉ số được phê duyệt tại Quyết định 766/QĐ-TTg trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng HĐND và UBND xã;	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Hàng quý	Thông báo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
25	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thông báo
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
26	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Quyết định của UBND xã
27	Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025)	Quyết định của UBND xã
V. Cải cách chế độ công vụ					
28	Đăng ký Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Báo cáo và danh sách đăng ký của UBND xã
29	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn lực chất lượng cao xã Việt Khê	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Nghị quyết của HĐND xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
30	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Quyết định của UBND xã
31	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Quyết định của UBND xã
32	Hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức thi hành các quy định của pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển địa phương	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Quyết định của UBND xã
33	Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Quyết định, Công văn của UBND xã
VI. Cải cách tài chính công					
34	Nghiên cứu, tham gia, đề xuất cùng các Bộ, ngành Trung ương, thành phố trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp nhà nước, từ	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Văn bản tham gia, đề xuất của phòng, ban, ngành có liên quan hoặc của

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	đó để Quốc hội thông qua Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong năm 2025, thay thế cho Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014				UBND xã
35	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Báo cáo của Phòng Kinh tế
36	Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Lớp tập huấn; Báo cáo Phòng Kinh tế
37	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công thành phố đạt tối thiểu 95% kế hoạch thành phố giao	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo của UBND xã
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
38	Ứng dụng AI vào tự động hóa thông minh RPA hỗ trợ xử lý quy trình nghiệp vụ, văn bản tự động trong cải cách hành chính	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo chuyển đổi số

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
39	Thực hiện duy trì kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về giải quyết TTHC, thực hiện dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công Cổng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã; Báo cáo
40	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND và UBND xã;	Thường xuyên	Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã
41	Tiếp tục triển khai đề án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng” ban hành kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Theo lộ trình năm 2025	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai
42	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của xã Việt Khê năm 2025	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III,IV/2025	Báo cáo kết quả kiểm tra